

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN THỰC HIỆN TRONG NĂM 2023 THÀNH PHỐ HỘI AN

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																				Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú					
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD	DSH					SON	MNC	BCS		
	Tổng cộng	213,16	32,11	209,45	27,42	1,29	84,10	31,30	1,75	3,22	0,43	0,69	0,41	4,37	0,11	0,10	1,43	3,37	1,14	6,15	0,41	0,25	5,41	0,10	2,15	0,44	33,41						
A	Công trình, dự án trong kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh	0,21		0,21			0,10										0,06				0,05												
A.1	Công trình, dự án mục đích quốc phòng, an ninh	0,21		0,21			0,10										0,06				0,05												
1	Trụ sở công an xã Cẩm Kim	0,10		0,10			0,10																				Xã Cẩm Kim	Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Chưa thực hiện		
2	Trụ sở công an xã Cẩm Hà	0,05		0,05																	0,05						Xã Cẩm Hà	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tp Hội An về danh mục đầu tư công 2023	Công an thành phố Hội An		ĐK mới		
3	Trụ sở công an xã Tân Hiệp	0,06		0,06													0,06										Xã Tân Hiệp	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tp Hội An về danh mục đầu tư công 2023	Công an thành phố Hội An		ĐK mới		
A.2	Công trình, dự án để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng																																
	...																																
B	Các công trình, dự án còn lại	212,95	32,11	209,24	27,42	1,29	84,00	31,30	1,75	3,22	0,63	0,69	0,41	4,37	0,11	0,10	1,37	3,37	1,14	6,15	0,36	0,25	5,41	0,10	2,15	0,44	33,21						
B.1	Công trình, dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất	172,33	2,79	169,54	13,60	1,29	69,18	25,80	1,75	3,22	0,63	0,66		4,06	0,11	0,10	1,18	3,37	1,14	5,35		0,25	5,31	0,10	1,85	0,44	30,15						
*	Dự án thuộc ngân sách Nhà nước	84,32	1,36	82,96	11,10		25,99	12,82	0,07	1,16	0,00	0,66		0,35	0,00	0,10	1,18		1,07	1,70		0,02	1,47	0,10	1,59	0,44	23,14						
4	Mở rộng chợ Tân An	0,07		0,07																	0,01						Phường Tân An	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND tp bổ sung danh mục đầu tư công	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		ĐK mới		
5	Phục hồi, tôn tạo di tích Đình đá An Bàng	0,36		0,36			0,28																				Phường Cẩm An	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		Chưa thực hiện		
6	Kè chén đất và công viên Lăng Thành Hoàng	0,83		0,83																							Phường Cẩm An	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		ĐK mới		
7	Tu bổ Miếu Âm Hôn	0,08		0,08																	0,06	0,02					Phường Minh An	Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND thành phố Hội An về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		Vướng mắc trong BT		
8	Tu bổ, tôn tạo di tích Cây Thông Một	0,24	0,01	0,23													0,13							0,10			Phường Tân An	Quyết định 3207/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh V/v Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Tôn tạo di tích Cây Thông Một, địa điểm thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Nam	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		Đang thực hiện hồ sơ		
9	Phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử cách mạng Rừng dừa Bảy mẫu (cấp Tỉnh)	2,49		2,49			1,36	0,19	0,07	0,41																	Xã Cẩm Thanh	Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 19/7/2018 của UBND thành phố Hội An về Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		Vướng mắc trong BT		
10	Cụm trường Mẫu giáo và tiểu học Cẩm Phô	3,00		3,00	1,39		0,20																				1,41	Phường Cẩm Phô	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An		Chưa thực hiện	
11	Mở rộng trường tiểu học Lương Thế Vinh	0,09		0,09																							0,09	Phường Tân An	Công văn số 3501/UBND ngày 09/10/2018 của UBND thành phố về thống chủ trương giao thêm cho	Phòng Giáo dục Đào tạo		Chưa thực hiện	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																				Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú									
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD	DSH					SON	MNC	BCS						
																																			trường Tiểu học Lương Thế Vinh		
12	Trường mẫu giáo Thanh Hà	0,28		0,28																					0,28	Phường Thanh Hà	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND thành phố về danh mục đầu tư công 2022; Quyết định 1380/QĐ-UBND ngày 8/8/2019 của UBND thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định 848/QĐ-UBND ngày 23/6/2022 của UBND thành phố về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		ĐK mới							
13	Nâng cấp đường bờ Nam kênh Hói Muống	0,81		0,81				0,40	0,41																	Phường Cẩm Châu	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	Phòng Quản lý Đô thị		ĐK mới							
14	Đường Trần Nhân Tông nối dài đến đường Hai Bà Trưng	2,35		2,35	1,40			0,75																	0,20	Phường Cẩm Châu	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	Phòng Quản lý Đô thị		ĐK mới							
15	Tuyến đường đê Đê Vông	0,22		0,22						0,22																Phường Cẩm Châu	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	Phòng Kinh tế		ĐK mới							
16	Đường đê Đê Vông (từ đường Lê Thánh Tông đến đê Trà Quế)	1,35		1,35	0,15			0,60	0,50																0,10	Phường Cẩm Châu; Xã Cẩm Hà	Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tp danh mục đầu tư công 2022	Phòng Quản lý Đô thị		ĐK mới							
17	Tuyến đường từ TCVH khối Thanh Nam Tây đến sân vận động Thanh Nam Đông tại phường Cẩm Nam	0,05		0,05				0,05																		Phường Cẩm Nam	Quyết định số 2175/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Tuyến đường từ TCVH khối Thanh Nam Tây đến sân vận động Thanh Nam Đông tại phường Cẩm Nam, thành phố Hội An; Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND thành phố Hội An về Phê duyệt danh mục bố trí vốn và phân công chủ đầu tư các công trình XD CB nguồn vốn	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Đang triển khai BT							
18	Khớp nối hạ tầng giao thông Cẩm Nam	4,00	0,30	3,70				1,40	0,30																	0,80	Phường Cẩm Nam	Quyết định 2122/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 về phê duyệt báo cáo khả thi đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Đã thực hiện xong 1 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại						
19	Cầu Thanh Nam	0,07		0,07																						Phường Cẩm Nam; Phường Cẩm Châu	Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 14/10/2019 của UBND Thành phố Hội An về phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Đã thực hiện xong 1 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại							
20	Đường Đào Duy Từ (cạnh chợ Cẩm Phố mới phía Đông)	0,64		0,64				0,50																		Phường Cẩm Phố	Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Đã thực hiện xong 1 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại							
21	Xây dựng cầu Phước Hải	0,12	0,08	0,04																						0,04	Phường Cửa Đại	Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt chủ trương đầu tư sự án Cầu Phước Hải	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		Đang thực hiện hồ sơ giao đất						

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																				Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú		
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD	DSH					SON	MNC
22	Điểm dừng chân và kết hợp bãi giữ xe cà phê Tỉnh Thương, phường Minh An	0,20		0,20								0,20															Phường Minh An	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	Trung tâm QLBT di sản văn hóa Hội An	ĐK mới
23	Nâng cấp mở rộng đường ĐT.607 đoạn từ Km 18 đến Km 22+398	2,40		2,40	0,03			0,77				0,06						0,05	0,06							1,43	Phường Tân An, Thanh Hà, Cẩm Hà	Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HDND tỉnh Về điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách trung ương và ngân sách địa phương	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai thông báo thu hồi đất
24	Tuyến đường bao từ đường Hai Bà Trưng đến nhà ông Xí thôn Trà Quế, xã Cẩm Hà	0,39		0,39			0,04	0,08		0,27																	Phường Tân An, xã Cẩm Hà	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Bổ sung danh mục đầu tư công năm 2023	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai thông báo thu hồi đất
25	Nâng cấp mở rộng đường ĐX. 31 tại xã Cẩm Hà và phường Tân An	0,62		0,62			0,62																				Phường Tân An, xã Cẩm Hà	Quyết định số 1328/QĐ-UBND 1/11/2019 về điều chỉnh kế hoạch thu hồi; Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 20/4/2022 của HĐND thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai thông báo thu hồi đất
26	Đường giao thông từ khối Xuân Hòa-Tu Lễ đến sông Thu Bồn (Nguyễn Nghiêm nổi dài) và kênh tiêu	1,15		1,15	0,90		0,04	0,02				0,06							0,03							0,10	Phường Thanh Hà	Quyết định 2037A/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định 1550/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 điều chỉnh tên dự án.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai BT
27	Bãi xe khu công viên đa chức năng thành phố	3,00		3,00	0,37		1,20																				Phường Thanh Hà	Quyết định 2037/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai thông báo thu hồi đất
28	Nâng cấp, mở rộng Đường ĐX.30 tại thôn Bầu Ốc Hạ, xã Cẩm Hà	0,02		0,02			0,01	0,01																			Xã Cẩm Hà	Quyết định số 2174C/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư nâng cấp, mở rộng đường ĐX 30 tại thôn Bầu Ốc Hạ; Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND thành phố Hội An về Phê duyệt danh mục bố trí vốn và phân công chủ đầu tư các công trình XDCB nguồn vốn.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai thông báo thu hồi đất
29	Đường từ Đồng Nà đi Trà Quế (giai đoạn 1,2)	0,59		0,59			0,14	0,18											0,27								Xã Cẩm Hà	Quyết định 2309/QĐ-UBND ngày 3/10/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư và Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt danh mục bố trí vốn và phân công chủ đầu tư các công trình xây dựng cơ bản nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2022	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai Quyết định thu hồi đất
30	Nâng cấp, mở rộng đường ĐX.39	1,46	0,91	0,55			0,02												0,01								Xã Cẩm Hà	Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công năm 2022; Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình xây dựng đường ĐX.39 xã Cẩm Hà	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai Quyết định thu hồi đất
31	Hạ tầng Khu dân cư B6 (phục vụ di dời dân để mở rộng Nghĩa trang nhân dân), mở rộng ĐX 31 (19,5m)	4,20	0,06	4,14			0,25	0,20																		3,69	Xã Cẩm Hà	Quyết định 2036/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai Quyết định thu hồi đất
32	Đường từ nhà ông Lắm đến trạm bơm Trung Hà	0,01		0,01			0,01																				Xã Cẩm Kim	Quyết định số 2385/QĐ-UBND 29/12/2021 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án xây dựng Làng quê- làng sinh thái	UBND xã Cẩm Kim	ĐK mới

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																		Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú												
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN					NTD	DSH	SON	MNC	BCS							
																																				xã Cẩm Kim		
33	Đường nội đồng lô 4B, Năm Lang	0,05		0,05			0,05																										Xã Cẩm Kim	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025; Quyết định số 1530/QĐ-UBND 28/10/2022 của UBND thành phố Hội An về giao nhiệm vụ chủ đầu tư và kế hoạch vốn năm 2023	BQL XD NTM xã Cẩm Kim	ĐK mới		
34	Đường dẫn cầu Cẩm Kim	0,18		0,18			0,15	0,01																									Xã Cẩm Kim; Phường Cẩm Phố	Công văn số 57/HĐND-TTHĐ ngày 13/5/2020 về thống nhất chủ trương đầu tư công trình Cầu dân sinh Cẩm Kim; KH Vốn năm 2022 của tỉnh	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Chưa thực hiện		
35	Đường gom bên trái tuyến dọc theo mô nam cầu Sông Đò và đi chui dưới cầu, xã Cẩm Thanh	0,01		0,01																													Xã Cẩm Thanh	Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của UBND thành phố về việc phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới		
36	Tiểu công viên đường Lý Thái Tổ	0,50		0,50																													Phường Cẩm Châu; Phường Sơn Phong	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025; Quyết định 116/QĐ-UBND ngày 15/02/2022 về việc thống nhất danh mục công trình và dự kiến phân bổ nguồn năm 2022	Phòng Quản lý Đô thị	ĐK mới		
37	Khu công viên biển tại góc giao lộ đường Cửa Đại và Lạc Long Quân	0,20		0,20				0,20																									Phường Cửa Đại	Quyết định số 2194/QĐ-UBND 25/9/2018 về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai công tác BT		
38	Công viên phía đông cánh Đồng Chùa	0,30		0,30			0,30																										Xã Tân Hiệp	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Bổ sung danh mục đầu tư công năm 2023	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới		
39	Xây dựng khu thiết chế văn hóa khối Phong Hòa	0,04		0,04																													Phường Sơn Phong	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	UBND phường Sơn Phong	ĐK mới		
40	Kè Hà Trung	1,16		1,16				0,18		0,19																								Phường Cẩm Nam	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025; Quyết định 2519/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Công văn số 2209/UBND ngày 11/8/2022 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện chủ trương đầu tư.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới	
41	Hệ thống mương thoát nước từ đường Hùng Vương ra sông Thu Bồn	0,27		0,27			0,20																											Phường Thanh Hà	Quyết định số 688/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Hệ thống mương thoát nước từ đường Hùng Vương ra sông Thu Bồn, phường Thanh Hà.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai công tác BT	
42	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Thanh Hà, thành phố Hội An	0,40		0,40	0,30	0,10																												Phường Thanh Hà	Quyết định số 3804/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư và được gia hạn thời gian thực hiện dự án đến hết năm 2022 theo Công văn số 1916/UBND-KTN ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai công tác BT	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																			Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú			
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD					DSH	SON	MNC
43	Xây dựng hồ chứa nước Lai Nghi và hồ Pháp Bảo thuộc dự án Phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam	4,65		4,65	2,75		1,00	0,20																			Phường Thanh Hà; Phường Cẩm Phô	Quyết định số 1356/QĐ-UBND ngày 17/4/2015 của UBND Tỉnh Quảng Nam về phê duyệt chủ trương đầu tư ; QĐ 1252/QĐ-TTg ngày 25/7/2014 của TT CP phê duyệt danh mục phát triển môi trường, hạ tầng đô thị để ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Quảng Nam	Ban Quản lý dự án đầu tư XD Công trình giao thông tỉnh	Đang triển khai công tác BT
44	Kè sinh thái Cẩm Kim	2,16		2,16			0,56																				Xã Cẩm Kim	Quyết định số 1819/QĐ-UBND ngày 1/10/2019 về phê duyệt chủ trương đầu tư và Công văn số 2209/UBND ngày 11/8/2022 về việc điều chỉnh thời gian thực hiện chủ trương đầu tư,	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
45	Nâng cấp đê Biên Tùng	0,16		0,16			0,16																				Xã Cẩm Thanh	Quyết định số 3068/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
46	Dự án Phòng cháy chữa cháy khu phố cổ	0,10		0,10										0,10													Phường Minh An	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 16/3/2021 của HĐND tỉnh Quyết định chủ trương đầu tư sử dụng vốn ngân sách trung ương	Trung tâm quản lý bảo tồn di sản văn hóa Hội An	Đang thực hiện hồ sơ giao đất
47	Trung tâm truyền thông bảo tồn biển tại Tân Hiệp	0,08		0,08																							Xã Tân Hiệp	Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025; Quyết định số 1528/QĐ-UBND 26/10/2022 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm	ĐK mới
48	Sân vận động xã Tân Hiệp	1,04		1,04																							Xã Tân Hiệp	Quyết định số 111/QĐ-UBND 28/9/2018 về phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu	UBND xã Tân Hiệp	Chưa thực hiện
49	Trạm y tế phường Sơn Phong	0,07		0,07																							Phường Sơn Phong	Quyết định số 2339/QĐ-UBND 14/10/2016 về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới; Đã xây dựng xong, chưa lập thủ tục giao đất
50	Trung tâm y tế thành phố Hội An	1,50		1,50																							Phường Thanh Hà	Nghị quyết 70/NQ-HĐND ngày 8/12/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HDND thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2021-2025 và bổ sung danh mục đầu tư công 2021-2025	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
51	Mở rộng nghĩa trang nhân dân Thành phố	9,80		9,80			1,10	2,43																			Xã Cẩm Hà	Quyết định số 808A/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của Thành phố và Thông báo 1234/TB-UBND ngày 10/12/2018	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Chưa thực hiện
52	Khu đô thị An Bàng (Phân khu 1)	12,55		12,55			6,89	5,66																			Phường Cẩm An	Quyết định số 2925/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND thành phố Hội An về việc Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị An Bàng - Phân Khu I; Quyết định số 3219/QĐ-UBND ngày 09/11/2020 của UBND thành phố Hội An về việc phê duyệt Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Khu đô thị An Bàng - Phân Khu I	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang thực hiện hồ sơ giao đất
53	Chinh trang đô thị	0,39		0,39	0,23		0,16																				Phường	Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày	Ban Quản lý	Đang thực hiện

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																			Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú			
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD					DSH	SON	MNC
	để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại đường Phạm Ngũ Lão, khối Sơn Phô, phường Cẩm Châu																									Cẩm Châu	23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đầu giá quyền sử dụng đất	dự án và quỹ đất Hội An	hồ sơ giao đất	
54	Khu dân cư Sơn Phô 2	0,32		0,32																						0,32	Phường Cẩm Châu	Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang thực hiện hồ sơ giao đất
55	Chỉnh trang đô thị để tạo nguồn vốn đầu tư phát triển thành phố tại khu đất lò giết mổ gia súc phường Cẩm Châu	0,14		0,14																							Phường Cẩm Châu	Chủ trương của thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
56	Đầu tư hạ tầng, khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại địa phương đối với diện tích 1,4ha (khu số 1)	1,40		1,40																						0,20	Phường Cẩm Nam	Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố; Công văn số 95/HĐND-TTHĐ ngày 01/7/2020 của HĐND thành phố v/v thống nhất chủ trương đầu tư công trình: Đầu tư hạ tầng, khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại địa phương đối với khu đất 1,4ha tại khối Thanh Nam, phường Cẩm Nam	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai BT
57	Đầu tư hạ tầng, khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại địa phương đối với diện tích 3,44 ha (khu số 2)	3,44		3,44																						1,00	Phường Cẩm Nam	Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND thành phố Hội An về Phê duyệt BC KT-KT; Nghị quyết 01/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố; Công văn số 96/HĐND-TTHĐ ngày 01/7/2020 của HĐND thành phố v/v thống nhất chủ trương đầu tư công trình: Đầu tư hạ tầng, khai thác quỹ đất tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng tại địa phương đối với khu đất 2,951ha tại khối Thanh Nam, phường Cẩm Nam	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai BT
58	Giao đất tái định cư tại Khu dân cư Phước Trạch Phước Hải (giai đoạn 2)	0,20		0,20																							Phường Cửa Đại	Công văn 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 của TT HĐND thành phố V/v thống nhất chủ trương cho khai thác đầu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang trình phê duyệt giá đất để giao
59	Nhà ở xã hội của thành phố	0,37		0,37																							Phường Thanh Hà	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của HĐND thành phố về phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025; Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Bổ sung danh mục đầu tư công năm 2023	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
60	Khu dân cư chỉnh trang đô thị tạo nguồn vốn xây dựng cơ sở hạ tầng đường Đào Duy Từ nối dài khớp nối vào đường Nguyễn Nghiễm	2,24		2,24	1,08																					1,16	Phường Thanh Hà; Phường Cẩm Phô	Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 10/10/2019 của UBND thành phố Hội An phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Công văn số 167/HĐND-TTHĐ ngày 13/12/2019 thống nhất chủ trương đầu tư; Quyết định 1549/QĐ-UBND ngày 04/10/2021 điều chỉnh tên gọi dự án đường Đào Duy Từ nối dài khớp nối vào đường Nguyễn Nghiễm	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Đang triển khai BT
61	Xây dựng Đường Phạm Hồng Thái nối dài và tạo quỹ đất khu ở	0,99		0,99																							Phường Sơn Phong	Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 14/10/2016; Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 15/9/2021; Quyết định số 2211/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt danh mục bố trí vốn và phân công chủ đầu tư các công trình XD CB	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																		Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú															
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN					NTD	DSH	SON	MNC	BCS										
																																			nguồn vốn NSNN năm 2022.						
62	Khu dân cư cánh đồng rơm (giai đoạn 2)	0,65		0,65				0,05																		0,53	Xã Cẩm Hà	Công văn 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 của TT HĐND thành phố V/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An			Tiếp tục thực hiện đấu giá									
63	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại xã Cẩm Thanh	0,22		0,22																															Đang thực hiện hồ sơ giao đất						
64	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn để giao đất cho các hộ dân xã Cẩm Thanh	0,50		0,50																						0,50	Xã Cẩm Thanh	Thông báo số 326/TB-UBND ngày 22/7/2021 của UBND thành phố kết luận cuộc họp nghe báo cáo phương án xét giao đất cho các hộ bức xúc đất ở, có thu nhập thấp trên địa bàn xã Cẩm Thanh.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An			Đang trình phê duyệt giá đất để giao									
65	Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống xâm nhập mặn sông Cỏ Cò	6,57		6,57	2,50		4,07																				Xã Cẩm Hà, Phường Cẩm An, Phường Cẩm Châu, Phường Cửa Đại, Xã Cẩm Thanh	Công văn số 1540/UBND-KTN ngày 25/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai thực hiện các dự án xây dựng, trong đó chỉ đạo thực hiện dự án Nạo vét, thoát lũ khẩn cấp và chống ngập mặn sông Cỏ Cò; Quyết định số 3259/QĐ-UBND số 31/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Nam về phê duyệt dự án	Ban QLDA các công trình giao thông tỉnh												
66	Mở rộng Trụ sở UBND xã Cẩm Hà	0,58		0,58																						0,58	Xã Cẩm Hà	Quyết định số 602/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của UBND thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An			ĐK mới									
*	Dự án ngoài ngân sách Nhà nước	88,01	1,43	86,58	2,50	1,29	43,19	12,98	1,68	2,06	0,63				3,71	0,11																									
67	Cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp đoạn qua địa bàn thành phố Hội An	0,07		0,07	0,02		0,02								0,02																					Xã Cẩm Hà	Quyết định số 1369/QĐ-QĐ-BCT ngày 24/4/2018 của Bộ Công thương về việc phê duyệt BCNCKTĐTXD dự án	BQLDA lưới điện miền Trung- Tổng Công ty điện lực miền trung			Đang thực hiện Bồi thường
68	Đường dây 110Kv Duy Xuyên - Hội An	0,71		0,71	0,20	0,04	0,33	0,14																				Xã Cẩm Hà; xã Cẩm Kim; phường Thanh Hà	Quyết định số 282/QĐ-EVNCP ngày 09/8/2019 của Tổng Công ty điện lực miền Trung về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Đường dây 110KV Duy Xuyên - Hội An	BQLDA lưới điện miền Trung- Tổng Công ty điện lực miền trung			Đang thực hiện Bồi thường								
69	Khu dân cư Nhị Trung - Cồn Thu	4,11		4,11			1,78	1,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,00	0,80	0,00	0,00	0,53	Phường Tân An	Công văn số 3844/UBND-KTN ngày 16/7/2018 của UBND Tỉnh Quảng Nam V/v chấp thuận chủ trương đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư Nhị Trung - Cồn Thu, phường Tân An, thành phố Hội An; Quyết định 2401 /QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 501			Đã được giao đất 2 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại										
70	Dự án Đầu tư xây dựng nhà ở có kết hợp chỉnh trang đô thị KP Lâm Sa – Tu Lễ - Xuân Hòa	4,30	1,43	2,87	0,57		1,19	0,46		0,00	0,00	0,00	0,23	0,00	0,00				0,00						0,40	Phường Thanh Hà; Phường Cẩm Phố	Công văn số 3575/UBND-KTN ngày 12/7/2017 và công văn số 6455/UBND-KTN ngày 22/11/2017 của UBND tỉnh V/v chấp thuận và điều chỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án	Công ty cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Hội An			Đã được giao đất 2 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại										
71	Khu dân cư Đông Bắc thành phố	4,41		4,41	0,00		0,79	1,00										0,62	0,00	0,00	0,00					0,00	Phường Cẩm Châu	Công văn số 6956/UBND-KTN ngày 29/11/2018 của UBND Tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư	Công ty TNHH Thiên Vương Hội			Đã được giao đất 1 đợt; đăng ký 2023 phần									

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																			Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú						
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD					DSH	SON	MNC	BCS		
																										Phường Sơn Phong	xây dựng nhà ở Khu dân cư đông bắc thành phố (giai đoạn 2)	An	còn lại				
72	Khu đô thị Cồn Tiên	4,49		4,49	0,00	1,25	0,08	0,11		2,06	0,00	0,00		0,56	0,00	0,00		0,06	0,00	0,00	0,00	0,00			0,26	0,00	0,11	Xã Cẩm Thanh	Quyết định số 3534/QĐ-UBND ngày 03/10/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500); Công văn số 4027/UBND-KTN ngày 23/7/2018 của UBND tỉnh V/v chấp thuận chủ trương đầu tư dự án nhà ở Khu đô thị Cồn Tiên	Công ty Cổ phần Đạt Phương Hội An	Đã được giao đất 3 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại		
73	Khu dân cư dọc tuyến đường Điện Biên Phủ nối dài (giai đoạn 1) phường Thanh Hà, thành phố Hội An	5,21		5,21	0,15		1,15	0,44	0,27	0,00	0,00	0,00		0,58	0,00	0,00		0,00	0,79	0,00	0,00	1,21			0,00	0,00	0,62	Phường Thanh Hà	Công văn số 3331/UBND-KTN ngày 22/6/2018 chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3471/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500	Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng 569	Đã được giao đất 2 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại		
74	Khu dân cư Bàu Ốc Hạ, giai đoạn 1	11,30		11,30			8,00	3,30																				Xã Cẩm Hà	Quyết định số 3272 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Quảng Nam V/v Quyết định chủ trương đầu tư dự án	Liên danh Cty TNHH Thuận An và Cty TNHH Đầu tư 533 Miền Trung	Chương trình phát triển nhà ở		
75	Khu đô thị Thanh Hà phân khu 2,3,4	26,41	0,00	26,41	1,56		6,85	2,53	1,41					2,32	0,11												3,35	Phường Thanh Hà	Công văn số 5269/UBND-KTN ngày 18/9/2018 của UBND tỉnh chấp thuận đầu tư dự án; Công văn 109/HĐND ngày 27/4/2018 của HĐND tỉnh V/v giải quyết một số nội dung tồn tại trong thực hiện các dự án nhà ở thương mại, đô thị trên địa bàn tỉnh; Quyết định 3037/QĐ-UBND ngày 20/9/2012 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500	Công ty CP tập đoàn Royal Capital	Đã được giao đất 2 đợt; đăng ký 2023 phần còn lại		
76	Khu dân cư Tráng Kèo, giai đoạn 2	27,00		27,00			23,00	4,00																				Xã Cẩm Hà	Công văn số 2902/UBND-KTN ngày 18/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v chấp thuận chủ trương nghiên cứu, thực hiện quy trình, thủ tục đầu tư các dự án đầu tư xây dựng nhà ở khu dân cư, khu đô thị năm 2021	Đầu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Chương trình phát triển nhà ở, đang lập thủ tục lựa chọn nhà đầu tư		
B.2	Công trình, dự án chuyên mục đích sử dụng đất	12,22	17,00	23,62	6,91		7,44	5,40						0,03	0,41	0,31																	
77	Khu du lịch sinh thái ven biển 5 Sao Hội An Holiday, Cẩm An	3,91		3,91			0,06	2,57						0,31													0,32	Phường Cẩm An	Kết luận Thanh tra tỉnh Quảng Nam số 24/KL-TT ngày 27/12/2021 về chấp hành pháp luật về đất đai của Dự án KDL sinh thái ven biển 5 Sao Hội An - Holiday, Tờ trình số 1982/TTr-HA-TBD ngày 28/12/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Hội An - Thái Bình Dương	Công ty Cổ phần Đầu tư Hội An - Thái Bình Dương	Đang triển khai thủ tục BT		
78	Trung tâm thương mại cao cấp	0,36		0,36																								Phường Cẩm Phố	Chủ trương của thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới		
79	Cho thuê đất đối với các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư vào cụm công nghiệp Thanh Hà và đầu tư cơ sở hạ tầng	4,68	4,68																									Phường Thanh Hà	Công văn số 1076/KT ngày 31/12/2019 của BQL cụm công nghiệp (Phòng Kinh tế) v/v đăng ký nhu cầu sử dụng đất tại cụm công nghiệp Thanh Hà	Hộ gia đình, cá nhân	Đã cho thuê nhiều đợt, đăng ký 2023 phần còn lại		
80	Chuyển mục đích sang đất ở của HGD, CN	3,17	0,00	3,17				2,73						0,03	0,41													Toàn thành phố			ĐK mới		
81	Xây dựng nhà văn hóa khối Thanh Nam	0,1		0,1																								Phường Cẩm Nam	Công văn số 3037/UBND ngày 07/11/2022 của UBND thành phố về thống nhất chủ trương; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố về điều chỉnh bổ sung danh mục đầu tư công năm 2022	UBND Phường Cẩm Nam	ĐK mới		
B.3	Các khu vực sử dụng đất khác	28,40	12,32	16,08	6,91		7,38	0,10																									

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																			Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú						
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD					DSH	SON	MNC	BCS		
*	Giao đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân																																
82	Giao đất thông qua hình thức đấu giá Khu dân cư Bắc Biên	0,20	0,20																										Phường Cẩm Nam	Công văn số 1283/UBND ngày 11/5/2020 của UBND thành phố v/v thống nhất chủ trương khai thác bán đấu giá quyền sử dụng đất khu đất Bắc Biên phường Cẩm Nam, Nghị quyết số 14 /NQ-HĐND ngày 25/12/2019 của HĐND thành phố Hội An về kế hoạch thu khai thác quỹ đất năm 2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
83	Giao đất thông qua hình thức đấu giá Khu cánh đồng rom tại Trà Quế	0,41	0,41																										Xã Cẩm Hà	Công văn số 3164/UBND ngày 11/8/2016 của UBND thành phố và NQ số 14/NQ-HĐND ngày 25/12/2019	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
84	Giao đất tái định cư tại dự án Khu dân cư Làng chài và các dự án khác trên địa bàn phường Cẩm An	0,68	0,68	0,00																									Phường Cẩm An	Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 28/02/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu tái định cư Làng Chài	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
85	Giao đất tái định cư tại dự án KDC Tân Thịnh Tân Mỹ và các dự án trên địa bàn phường	0,44	0,44																										Phường Cẩm An	Quyết định 3089/QĐ-UBND ngày 28/9/2011 của UBND tỉnh	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
86	Giao đất tái định cư dự án Khu đô thị An Bàng (phân khu 1)	1,00	1,00	0,00																									Phường Cẩm An	Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 05/5/2016 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu đô thị An Bàng	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
87	Giao đất tái định cư dự án Khu đô thị Thành Hà (phân khu 1,2,3,4)	4,18	4,18																										Phường Thanh Hà	Quyết định số 3037/QĐ-UBND ngày 20/9/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu đô thị Thành Hà	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
88	Giao đất tái định cư tại Khu tái định cư phục vụ bố trí cho các hộ bị giải tỏa tại dự án cầu Thanh Nam	0,18	0,18																										Phường Cẩm Châu; Phường Cẩm Nam	Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND thành phố Hội An v/v phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
89	Giao đất tái định cư dự án Xây dựng Cầu Thanh Nam tại Cẩm Nam	0,06	0,06	0,00																									Phường Cẩm Nam	Công văn số 1379/UBND ngày 4/5/2018 của UBND thành phố v/v quỹ đất tái định cư cho các hộ dự án Xây dựng Cầu Thanh Nam	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
90	Giao đất tái định cư dự án xây dựng đường Đào Duy Từ đến chợ Cẩm Phố đường Hùng Vương	0,10	0,10	0,00																									Phường Cẩm Phố	Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 18/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Lâm Sa - Tu Lễ - Xuân Hòa, Phường Cẩm Phố.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
91	Giao đất tái định cư dự án xây dựng nhà ở khu dân cư dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (giai đoạn 1)	0,80	0,80	0,00																									Phường Thanh Hà	Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 06/01/2020 của UBND tỉnh v/v phê duyệt điều chỉnh cục bộ khu dân cư dọc đường Điện Biên Phủ nối dài (giai đoạn 1)	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
92	Giao đất tái định cư dự án xây dựng nhà ở Khu dân cư Lâm Sa - Tu Lễ - Xuân Hòa, Phường Cẩm Phố.	2,00	2,00	0,00																									Phường Cẩm Phố	Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 18/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam v/v phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Khu dân cư Lâm Sa - Tu Lễ - Xuân Hòa, Phường Cẩm Phố.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
93	Giao đất tái định cư và đấu giá đất khối Sơn Phố 2	0,04	0,04																										Phường Cẩm Châu	Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 14/11/2017 của UBND thành phố về Phê duyệt chủ trương đầu tư	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
94	Giao đất tái định cư tại Khu dân cư Đông Bắc (giai đoạn 2)	2,19	2,19																										Phường Cẩm Châu	Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 7/05/2018 của UBND thành phố	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới	

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																				Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú			
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD	DSH					SON	MNC	BCS
95	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Tân An.	0,04	0,04																									Phường Tân An	Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 09/8/2021 của UBND phường Tân An đề nghị thống nhất chủ trương khai thác bán đấu giá quỹ đất để tạo nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Tân An	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
*	Các dự án thuộc trường hợp thu hồi đất nhưng thực tế không thu hồi vì đã có mặt bằng sạch																														
96	Mở rộng trường THCS Quang Trung	0,20		0,20	0,20																						Xã Tân Hiệp	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Phòng giáo dục đào tạo	Thực hiện kết luận thanh tra	
97	Đường Lê Thánh Tông, Cẩm Châu	0,16		0,16	0,16																						Phường Cẩm Châu	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
98	Đường Lê Thánh Tông giai đoạn 2 tại phường Cẩm Châu	2,61		2,61	0,04		2,57																				Phường Cẩm Châu	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
99	Bãi đỗ xe phía Đông	1,07		1,07	1,07																						Phường Cẩm Châu	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
100	Đường ĐT608 Thanh Hà	0,47		0,47	0,47																						Phường Thanh Hà	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
101	Cầu Cẩm Kim	0,64		0,64	0,12		0,52																				Phường Thanh Hà	Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 27/10/2022 của HĐND thành phố Hội An về Bổ sung danh mục đầu tư công năm 2023	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
102	Đường giao thông kết nối trường THCS Quang Trung	0,12		0,12	0,12																						Xã Tân Hiệp	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
103	Quy hoạch Không gian công cộng, xã Tân Hiệp	2,61		2,61	2,61																						Xã Tân Hiệp	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
104	Kênh tưới Đô thị Thanh Hà	0,01		0,01	0,01																						Phường Thanh Hà	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
105	Đài tưởng niệm phường Cẩm Châu	0,38		0,38	0,03		0,03	0,03											0,12								Phường Cẩm Châu	Công văn số 1089/UBND ngày 22/4/2019 của UBND thành phố Hội An v/v thống nhất Hoán đổi đất để thực hiện dự án xây dựng Đài tưởng niệm phường Cẩm Châu	Ban Quản lý dự án và quỹ đất	Tên cũ: Đài tưởng niệm phường Cẩm Châu	
106	Trung tâm đón tiếp khách du lịch và bãi đỗ xe	0,90		0,90	0,90																						Phường Thanh Hà	Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 giao nhiệm vụ 2016-2020	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	Thực hiện kết luận thanh tra	
107	Giao đất cho Trường Mẫu giáo Cẩm Nam (mở rộng)	0,10		0,10																							0,10 Phường Cẩm Nam	Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 của UBND thành phố Hội An về phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Trường Mẫu giáo Cẩm Nam	Trường Mẫu giáo Cẩm Nam	Đang thực hiện hồ sơ giao đất	
108	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Cẩm Châu	0,08		0,08																		0,05					0,03 Phường Cẩm Châu	Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương cho khai thác đấu giá quyền sử dụng đất	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An		
109	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại phường Cửa Đại	0,05		0,05																							0,05 Phường Cửa Đại	Tờ trình số 151/TTr-UBND ngày 22/10/2021 của UBND phường Cửa Đại đề nghị thống nhất chủ trương khai thác bán đấu giá quỹ đất để tạo vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn phường Cửa Đại	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới	
110	Chỉnh trang đô thị để tạo vốn đầu tư	0,10		0,10																							0,10 Phường Thanh	Công văn số 59/HĐND-TTHĐ ngày 23/6/2021 v/v thống nhất chủ trương	Ban Quản lý dự án và quỹ		

TT	Tên công trình, dự án	Diện tích kế hoạch	Diện tích hiện trạng	Tăng thêm	Trong đó:																			Địa điểm	Văn bản chủ trương	Chủ đầu tư	Ghi chú				
					LUC	RPH	HNK	CLN	RSX	NTS	CAN	SKC	TMD	DGT	DTL	DVH	DGD	DTT	ONT	ODT	TSC	TIN	NTD					DSH	SON	MNC	BCS
	xây dựng cơ sở hạ tầng tại khối Thanh Chiêm, phường Thanh Hà																											Hà	cho khai thác đầu giá quyền sử dụng đất	đất Hội An	
111	Chỉnh trang khu dân cư nông thôn để tạo nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng nông thôn mới tại xã Tân Hiệp	0,06		0,06																							0,06	Xã Tân Hiệp	Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 19/7/2021 về việc đề nghị thống nhất chủ trương khai thác đầu giá các thửa đất xen cư trên địa bàn xã Tân Hiệp.	Ban Quản lý dự án và quỹ đất Hội An	ĐK mới
*	Các dự án thuộc trường hợp phải được cấp thẩm quyền cho phép nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án																														
112	Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng tại Bến Trễ, xã Cẩm Hà	6,52		6,52	1,18		4,26	0,07																		0,15	0,86	Xã Cẩm Hà	Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Quảng Nam về chấp thuận đề nghị giãn tiến độ thực hiện dự án Đầu tư Khu du lịch nghỉ dưỡng Bến Trễ Hội An tại thôn Bến Trễ, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An; Công văn 678/UBND-KTN ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh về nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng tại Bến Trễ, xã Cẩm Hà	Công ty cổ phần Bến Trễ Hội An	Đang thực hiện hồ sơ BT

--- Hết ---

CHU CHUYỂN ĐẤT ĐAI TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 THÀNH PHỐ HỘI AN

Đơn vị tính: ha

TT	Chỉ tiêu	Mã	Diện tích hiện trạng năm 2022	Chu chuyển đất đai trong năm 2023																									Cộng giảm	Diện tích cuối năm 2023		
				NNP	LUA	LUC	HNK	CLN	RPH	RDD	RSX	NTS	PNN	CQP	CAN	SKN	TMD	SKC	DHT	DSH	DKV	ONT	ODT	TSC	DTS	TIN	SON	MNC			PNK	CSD
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		6354,83																												167,56	6354,83
1	Đất nông nghiệp	NNP	2601,22	2467,63									133,59	0,1	9,04		31,74		3,11	43,52	39,51							6,57			133,59	2467,63
1.1	Đất trồng lúa	LUA	481,69		461,18								20,51			2,08		9,73		2,61									2,5		20,51	461,18
	Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	481,69			461,18							20,51			2,08		9,73		2,61									2,5		20,51	461,18
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	397,68				320,86						76,82	0,1	4,32		14,9		0,3	31,13		22					4,07		76,82	320,86		
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	213,61					182,61					31		2,64		5,91		0,2	9,01		13,24							31	182,61		
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	123,42						122,13				1,29									1,25							1,29	122,13		
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	1192,57							1192,57																				1192,57		
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	6,72										5,97																0,75	5,97		
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	185,53										182,31	3,22															3,22	182,31		
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	3375,8										3354,67	0,05	1,44		5,35			1,07	11,49									3543,36		
2.1	Đất quốc phòng	CQP	265,3										265,3																	265,3		
2.2	Đất an ninh	CAN	1,82										0,43	1,39															0,43	1,6		
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	54,54												54,54															54,54		
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	209,3										0,64			208,66			0,2			0,25	0,19						0,64	220,35		
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	19,5										0,46				19,04	0,32					0,14						0,46	19,04		
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã	DHT	726,09										13,16				0,37	726,09				0,56	10,5		0,1				11,53	771,19		
2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	10,21										0,1						0,1	10,11									0,1	10,15		
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	54,39																		54,39									58		
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	325,15										0,86					0,86				324,29							0,86	370,08		
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	597,59										2,38				0,56	1,82					595,21						2,38	656,97		
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	13,98										0,41	0,05		0,36								13,57					0,41	14,15		
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	2,94																						2,94				3,12			
2.18	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	11,05										0,25					0,02					0,23			10,8			0,25	10,8		
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	1039,47										2			0,15	1,59				0,26							2	1037,47	1044,04		
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	43,88										0,44					0,44									43,44		0,44	43,44		
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	0,59																									0,59		0,59		
3	ĐẤT CHƯA SỬ DỤNG	CSD	377,81										33,97	0,06	1,21		19,54	0,04	0,5	1,2	10,76	0,58	0,08						343,84	33,97	343,84	
	Cộng tăng		167,56										167,56	0,21	11,69		56,63	0,04	3,61	45,79	61,76	0,58	0,18				6,57					
	Diện tích cuối năm 2023			2467,63	461,18	461,18	320,86	182,61	122,13	1192,57	5,97	182,31	3543,36	265,3	1,6	54,54	220,35	19,04	771,19	10,15	58	370,08	656,97	14,15	3,12	10,8	1044,04	43,44	0,59	343,84		

PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT SANG ĐẤT Ở
CỦA HỘ GIA ĐÌNH CÁ NHÂN

Đơn vị tính: m²

TT	Họ và tên	Số thửa	Tờ Bản đồ	Diện tích xin CMD (m ²)	Loại đất hiện trạng	Loại đất sau khi CMD	Ghi chú	Địa điểm
1	Tạ Thị Phát	756 (76)	7 (22)	200	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Tân An
2	Đặng Thị Kim Cúc	184	35	5,3	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Tân An
3	Trần Xê và Nguyễn Thị Hạ	136	22	160,7	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Phô
4	Huỳnh Lê Phú và Nguyễn Thị Lê Loan	169	37	42,2	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Phô
5	Nguyễn Văn Cư và Trần Thị Hương	2	33	411,7	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Phô
6	Trần Thị Đáng	39	37	118	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Phô
7	Trần Thị Mỹ Lệ	16	22	9,1	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Phô
8	Nguyễn Anh Tuấn	3	33	1471,3	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cẩm Phô
9	Ngô Văn Thanh	975,2	202	77	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
10	Trần Ngọc Thanh	202,5	1	27	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
11	Nguyễn Viết Ra	280	101	57	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
12	Trần Xuân Tấn	381,3	502	76	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
13	Trần Năm	46,9	228	48	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
14	Nguyễn Thân	319	388	77	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
15	Huỳnh Sơn Hoài Phương	117	25	3	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
16	Bùi Linh	131	8	3	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
17	Trần Trung	266,1	28	48	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
18	Hà Anh Dũng	83	289	82	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
19	Trang Thị Tý	360	15	59	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
20	Nguyễn Lê Kháng	200	53	77	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
21	Nguyễn Thị Lệ	50,9	288	77	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
22	Nguyễn Cam	571	1284	11	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
23	Nguyễn Bảy	632,3	56	63	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
24	Nguyễn Việt Thanh	55,2	9	28	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Thanh Hà
25	Huỳnh Sơn Hoàng	62	132	9	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Sơn Phong
26	Nguyễn Văn Hậu	334,3	62	13	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Sơn Phong
27	Trần Công Vương	13	18	154,2	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Châu
28	Trần Thị Lạc	14/1 (173B)	12 (03)	151,3	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Châu
29	Nguyễn Thị Ngọc Dung	2007	50	5,6	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Châu
30	Nguyễn Bình	586 (631)	52 (02)	390	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cẩm Châu

TT	Họ và tên	Số thửa	Tờ Bản đồ	Diện tích xin CMD (m ²)	Loại đất hiện trạng	Loại đất sau khi CMD	Ghi chú	Địa điểm
31	Lê Tới	103 (524)	51 (02)	15	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
32	Nguyễn Thị Đông	597 (110)	48 (02)	500	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
33	Huỳnh Thị Kim Em	1093	52	90	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Châu
34	Võ Thị Bé	46	40	43	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
35	Lê Bé	36	41	457	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
36	Nguyễn Hồng Quang	178	33	75	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
37	Hồ Văn Đèo	81	15	125,5	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
38	Phan Thị Xuân	1529	52	300	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Châu
39	Nguyễn Viết Tín	72	21	200,8	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Châu
40	Nguyễn Viết Tín	129	21	393,2	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Châu
41	Nguyễn Tiến Lợi	737	52	390,5	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
42	Nguyễn Thị Hồng	667	52	500	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
43	Nguyễn Thị Bích Ngọc	76	36	29,2	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
44	Nguyễn Thị Xuân	36	14	500	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
45	Phan Hóa (chết) Đại diện Phan Thị Hòa	44 (1513)	32 (04)	1000	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
46	Mạc Văn Hùng	22 (1410)	27 (04)	55,1	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
47	Hoàng Thị Bích Hợp	47 (469)	29 (05)	310	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
48	Hoàng Thị Bích Hợp	213	29	33,6	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Châu
49	Phạm Đức Hòa	79	5	20	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cửa Đại
50	Lê Tạo	14	19	44	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
51	Đình Xuân Hương	368	18	20	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
52	Nguyễn Văn Thúc	301(122)	05(28)	237	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
53	Đặng Văn Bán	73	33	575,5	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
54	Nguyễn Sinh Ngữ	124	19	36	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
55	Nguyễn Bầu	231	19	464	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm An
56	Lê Thanh Tùng	C4-22	0	420	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm An
57	Phạm Trác	C3-b	0	414	TMD	ODT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm An
58	Nguyễn Bá Linh	358	15	108,5	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
59	Đoàn Ngọc Thanh	589	5	55,2	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
60	Nguyễn Đức Khiêm	615	5	276	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
61	Nguyễn Nhanh	391	15	192	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
62	Phạm Thị Hòa	20	15	278	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam

TT	Họ và tên	Số thửa	Tờ Bản đồ	Diện tích xin CMD (m ²)	Loại đất hiện trạng	Loại đất sau khi CMD	Ghi chú	Địa điểm
63	Nguyễn Thị Dân	212	7	250	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
64	Ngô Anh Tuấn Phuong	571	15	72,5	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
65	Phạm Thị Thanh Thúy	450	16	59,6	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
66	Phạm Thị Thu	232	15	30	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
67	Nguyễn Gia Phong	66	16	200	CLN	ODT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Nam
68	Ông Nguyễn Văn Tin	899	11	70	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
69	Ông Lê Huy Thống và ông Nguyễn Tám	569	1170	83,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
70	Ông Lê Huy Thống và ông Nguyễn Tám	1169	28	79,3	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
71	Ông Trương Anh Đà	A3-05	QH 04	240	TMD	ONT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Hà
72	Ông Đinh Quang Khôi	A5-19	QH 04	200	TMD	ONT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Hà
73	Hộ ông Huỳnh Ngọc Đức	666 (531)	12 (7)	100	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
74	Hộ ông Đỗ Quý	140	15	900	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
75	Bà Đỗ Thị Ngọc Bích và Đỗ Thị Mỹ Thịnh	138	15	80	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
76	Ông Đỗ Cường	139	15	50	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
77	Bà Đỗ Sa Ly	151a(15)	4(26)	111	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
78	Bà Phạm Thị Kim Loan	414a(668)	4(10)	120	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
79	Ông Nguyễn Thành Vĩnh và bà Nguyễn Thị Nga	1190	10	808,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
80	Hộ ông Nguyễn Thuận	140 (73)	4 (27)	272	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
81	Ông Nguyễn Rồi và bà Nguyễn Thị Gạn	390	10	240	SKC	ONT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Hà
82	Ông Nguyễn Hỷ và bà Dương Thị Hoàng Mai	171	9	48	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
83	Ông Nguyễn Kim Liễu và bà Phạm Thị Tín	533	4	342,5	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
84	Bà Vũ Thị Hoài Nam	410	5	140	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
85	Ông Nguyễn Việt Đức	1401	13	35	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
86	Ông Nguyễn Việt	1402	13	97	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà

TT	Họ và tên	Số thửa	Tờ Bản đồ	Diện tích xin CMD (m ²)	Loại đất hiện trạng	Loại đất sau khi CMD	Ghi chú	Địa điểm
	Đức							
87	Hộ bà Lê Thị Truồi	399(412)	9(13)	100	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Hà
88	Huỳnh Thị Vân	697	12	100	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
89	Đặng Viết Trí	30	14	300	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
90	Nguyễn Văn Ảnh	367	16	170	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
91	Huỳnh Thị Thương	145	1	723	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
92	Phạm Dương	359	13	30	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
93	Huỳnh Kim Kê	21 (344)	7(4)	276,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Kim
94	Lê Thị Nhớ	209	15	413,7	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
95	Hoàng Hải Trung	788	15	626	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
96	Trần Ngọc Tân	738	16	22,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
97	Đặng Văn Bình	650	12	1544,7	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
98	Huỳnh Xuân Hùng	590 (193)	11 (2)	400	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
99	Dương Nuôi	52 (234)	14 (4)	1040	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
100	Đình Văn Nhân	180	14	326	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
101	Đình Văn Nhân	181	14	304,1	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
102	Đình Văn Nhân	182	14	524,4	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
103	Nguyễn Đức Nhật và Hứa Thị Thúy Hải	1026	15	85	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
104	Hứa Doãn Long	926	15	25	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
105	Phạm Thị Nhua Khuê	810	10	89,1	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
106	Ninh Thị Đước	1390	11	1646	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
107	Nguyễn Thị Bàn	88	6	506,7	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
108	Phạm Vinh	361	7	710	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
109	Lê Cường	1486	12	50	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
110	Phạm Kiều Hạnh	180	12	1001,5	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
111	Nguyễn Thị Tú Trinh	324	13	950	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
112	Phạm Giỏi và bà Nguyễn Thị Trục	1690	12	491,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Cắm Thanh
113	Lâm Có	324	10	673,7	TMD	ONT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Thanh
114	Lê Hùng	834	11	1000	TMD	ONT	Có nguồn gốc đất ở	Cắm Thanh
115	Nguyễn Thu và Hồ Thị Hoa	44	14	11,2	CLN	ONT	Nguồn gốc vườn ao	Tân Hiệp